



BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Tại ngày 28 tháng 07 năm 2024 / As at 28 Jul 2024

| | |
|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 Tên Công ty quản lý quỹ: Fund Management Company: | Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company |
| 2 Ngân hàng giám sát: Supervisory bank: | Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam) Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited |
| 3 Tên Quỹ: Fund name: | Quỹ ETF DCFVMVMIDCAP DCFVMVMIDCAP ETF |
| 4 Mã chứng khoán: Securities Code: | FUEDCMID FUEDCMID |
| 5 Ngày lập báo cáo: Reporting Date: | 29 tháng 07 năm 2024 29-Jul-24 |

Đơn vị tính/ Currency: VND

| STT No. | Chi tiêu Criteria | Mã số Code | KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 28/07/2024 | KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 25/07/2024 |
|----------|-----------------------------------------------------------|------------|-----------------------------------|---------------------------------|
| 1 | Giá trị tài sản ròng Net Asset Value | | | |
| 1.1 | của quỹ/ of the Fund | | 311,347,911,255 | 309,846,867,386 |
| 1.2 | của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate | | 1,179,348,148 | 1,173,662,376 |
| 1.3 | của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate | | 11,793.48 | 11,736.62 |

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank



Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Nguyễn Thùy Linh
Phó phòng Dịch vụ nghiệp vụ giám sát Quỹ

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company



Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam
Lê Hoàng Anh
Quyền Giám đốc nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư